DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN HẾT HẠN PHÙ HIỆU TRONG THÁNG 01 NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Thông báo số 10232 /TB-SXD ngày *24* / 12 /2025 của Sở Xây dựng Nghệ An)

| STT | Số phù hiệu | Đơn vị | Ngày cấp | Ngày hết hạn | BKS | Loại Phù hiệu |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 4021033590 | CTY TNHH TM VT DƯƠNG HẢI | 18/01/2021 | 18/01/2026 | 37B00345 | Xe chạy tuyến cố định |
| 2 | 4021034300 | HTX DVVT THÀNH AN | 29/01/2021 | 29/01/2026 | 37H00827 | Xe Tải |
| 3 | 4021034310 | CTCP VT CN và DV Mai Linh Nghệ An | 29/01/2021 | 29/01/2026 | 38A31047 | Xe Taxi |
| 4 | 4021034311 | CTCP VT CN và DV Mai Linh Nghệ An | 29/01/2021 | 29/01/2026 | 37A47063 | Xe Taxi |
| 5 | 4021034313 | CTCP VT CN và DV Mai Linh Nghệ An | 29/01/2021 | 29/01/2026 | 37E 00109 | Xe Taxi |
| 6 | 4021034314 | CTCP VT CN và DV Mai Linh Nghệ An | 29/01/2021 | 29/01/2026 | 37A07968 | Xe Taxi |
| 7 | 4021034315 | CTCP VT CN và DV Mai Linh Nghệ An | 29/01/2021 | 29/01/2026 | 37A34335 | Xe Taxi |
| 8 | CO4023000005 | CÔNG TY TNHH XNK ASEAN HM | 01/04/2023 | 01/04/2026 | 37H01847 | Xe Container |
| 9 | TX4024000048 | CÔNG TY TNHH MAI LINH NGHỆ AN | 17/01/2024 | 01/12/2026 | 37A20507 | Xe Taxi |
| 10 | TX4024000049 | CÔNG TY TNHH MAI LINH NGHỆ AN | 17/01/2024 | 01/12/2026 | 38E 00108 | Xe Taxi |
| 11 | TX4024000149 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 16/01/2024 | 16/01/2026 | 37H06365 | Xe Taxi |
| 12 | TX4024000151 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 16/01/2024 | 16/01/2026 | 38A51066 | Xe Taxi |
| 13 | TX4024000156 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 16/01/2024 | 16/01/2026 | 37A49881 | Xe Taxi |
| 14 | TX4024000159 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 16/01/2024 | 16/01/2026 | 37E00563 | Xe Taxi |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 15 | ĐK4024000171 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TM&DV TÂN KHOA THỊNH | 18/01/2024 | 18/01/2026 | 37H04121 | Xe Đầu kéo |
| 16 | TX4024000453 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 18/01/2024 | 18/01/2026 | 37A45631 | Xe Taxi |
| 17 | TX4024000456 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 18/01/2024 | 18/01/2026 | 37A58802 | Xe Taxi |
| 18 | TX4024000460 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 18/01/2024 | 18/01/2026 | 37A59627 | Xe Taxi |
| 19 | TX4024000463 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VĂN MINH | 18/01/2024 | 18/01/2026 | 38A19284 | Xe Taxi |
| 20 | TX4024000476 | CÔNG TY TNHH MAI LINH NGHỆ AN | 19/01/2024 | 18/01/2026 | 37H06771 | Xe Taxi |
| 21 | CĐ4024000181 | CÔNG TY CỔ PHẦN BA THỦY | 19/01/2024 | 19/01/2026 | 37B02198 | Xe chạy tuyến cố định |
| 22 | TX4024000488 | CÔNG TY TNHH MAI LINH NGHỆ AN | 29/01/2024 | 29/01/2026 | 37K05868 | Xe Taxi |
| 23 | ĐK4024000478 | Công ty TNHH TM và DV sơn Phú Tài | 03/04/2024 | 15/01/2026 | 37H02041 | Xe Đầu kéo |
| 24 | XT4025000003 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/02/2025 | 01/01/2026 | 37C12778 | Xe Tải |
| 25 | XT4025000004 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/02/2025 | 01/01/2026 | 37C24084 | Xe Tải |
| 26 | XT4025000005 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/02/2025 | 01/01/2026 | 37C34681 | Xe Tải |
| 27 | CĐ4025000003 | Hợp tác xã vận tải Huy Hải | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37B01922 | Xe chạy tuyến cố định |
| 28 | CĐ4025000004 | Hợp tác xã vận tải Huy Hải | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37B02304 | Xe chạy tuyến cố định |
| 29 | HĐ4025000004 | HTX DVVT THÀNH AN | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37H09112 | Xe Hợp đồng |
| 30 | HĐ4025000006 | CÔNG TY TNHH TM VÀ DV HẢI THÁI | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37H08987 | Xe Hợp đồng |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 31 | XT4025000007 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37C15126 | Xe Tải |
| 32 | XT4025000008 | HTX DVVT THÀNH AN | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37H05387 | Xe Tải |
| 33 | CĐ4025000006 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/02/2025 | 01/02/2026 | 37B01927 | Xe chạy tuyến cố định |
| 34 | HĐ4025000049 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37B01046 | Xe Hợp đồng |
| 35 | HĐ4025000050 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37F00654 | Xe Hợp đồng |
| 36 | HĐ4025000052 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37F00246 | Xe Hợp đồng |
| 37 | HĐ4025000053 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37F00253 | Xe Hợp đồng |
| 38 | HĐ4025000054 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37B01734 | Xe Hợp đồng |
| 39 | HĐ4025000055 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37B01625 | Xe Hợp đồng |
| 40 | XT4025000011 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37H06561 | Xe Tải |
| 41 | XT4025000012 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37C40412 | Xe Tải |
| 42 | XT4025000013 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 76C04503 | Xe Tải |
| 43 | XT4025000014 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 98H2502 | Xe Tải |
| 44 | XT4025000015 | CÔNG TY TNHH TM&DV VĂN MINH | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37C27592 | Xe Tải |
| 45 | XT4025000016 | CÔNG TY TNHH TM&DV VĂN MINH | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37C31595 | Xe Tải |
| 46 | XT4025000017 | CÔNG TY TNHH TM&DV VĂN MINH | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37H00133 | Xe Tải |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 47 | XT4025000029 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/03/2025 | 01/02/2026 | 38H01683 | Xe Tải |
| 48 | XT4025000031 | Công ty Cổ phần kinh doanh tổng hợp Đô Lương | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37C38547 | Xe Tải |
| 49 | XT4025000032 | Công ty Cổ phần kinh doanh tổng hợp Đô Lương | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37C27710 | Xe Tải |
| 50 | HĐ4025000078 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI SƠN THÀNH | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37H08713 | Xe Hợp đồng |
| 51 | HĐ4025000079 | CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬN TẢI SƠN THÀNH | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37H08985 | Xe Hợp đồng |
| 52 | XT4025000033 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/06/2025 | 01/05/2026 | 37H01305 | Xe Tải |
| 53 | HĐ4025000071 | CÔNG TY TNHH TM VÀ DV HẢI THÁI | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37H08761 | Xe Hợp đồng |
| 54 | XT4025000043 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37C08854 | Xe Tải |
| 55 | XT4025000044 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/07/2025 | 01/06/2026 | 38H02366 | Xe Tải |
| 56 | XT4025000045 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/07/2025 | 01/06/2026 | 37C16774 | Xe Tải |
| 57 | XT4025000046 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/07/2025 | 01/06/2026 | 37H09372 | Xe Tải |
| 58 | XT4025000047 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/07/2025 | 01/06/2026 | 37H09385 | Xe Tải |
| 59 | XT4025000048 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/07/2025 | 01/06/2026 | 37H03078 | Xe Tải |
| 60 | HĐ4025000072 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DU LỊCH THANH HOAN | 01/06/2025 | 01/06/2026 | 37H08956 | Xe Hợp đồng |
| 61 | XT4025000049 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/07/2025 | 01/05/2026 | 37H09345 | Xe Tải |
| 62 | XT4025000051 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/07/2025 | 01/05/2026 | 37C16618 | Xe Tải |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 63 | XT4025000052 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/07/2025 | 01/06/2026 | 37H08298 | Xe Tải |
| 64 | XT4025000075 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/07/2025 | 01/01/2026 | 37G00174 | Xe Tải |
| 65 | XT4025000076 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/07/2025 | 01/01/2026 | 37H05225 | Xe Tải |
| 66 | XT4025000078 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/07/2025 | 01/01/2026 | 37C19536 | Xe Tải |
| 67 | XT4025000079 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 01/07/2025 | 01/01/2026 | 37C28529 | Xe Tải |
| 68 | XT4025000080 | Công ty CP vật tư thiết bị y tế - công nghiệp Vinmed | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37C31294 | Xe Tải |
| 69 | XT4025000081 | Công ty CP vật tư thiết bị y tế - công nghiệp Vinmed | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37C32407 | Xe Tải |
| 70 | XT4025000084 | HTX DVVT THÀNH AN | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37H04213 | Xe Tải |
| 71 | CĐ4025000094 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI LỘC THỦY | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37B02562 | Xe chạy tuyến cố định |
| 72 | CĐ4025000095 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI LỘC THỦY | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37B01381 | Xe chạy tuyến cố định |
| 73 | XT4025000085 | HTX DVVT THÀNH AN | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37H04303 | Xe Tải |
| 74 | XT4025000086 | HTX DVVT THÀNH AN | 01/08/2025 | 01/08/2026 | 37H05163 | Xe Tải |
| 75 | XT4025000087 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/08/2025 | 01/07/2026 | 37H08860 | Xe Tải |
| 76 | CĐ4025000098 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH VINH CHUNG. | 01/08/2025 | 01/08/2026 | 37B01763 | Xe chạy tuyến cố định |
| 77 | XT4025000082 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/07/2025 | 01/07/2026 | 37H07749 | Xe Tải |
| 78 | XT4025000088 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/08/2025 | 01/08/2026 | 37H04150 | Xe Tải |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 79 | XT4025000089 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 01/08/2025 | 01/08/2026 | 37H02580 | Xe Tải |
| 80 | HĐ4025000091 | CÔNG TY TNHH DVVT DU LỊCH TUẤN LỢI | 01/08/2025 | 01/08/2026 | 37H08746 | Xe Hợp đồng |
| 81 | CĐ4025000118 | Hợp tác xã vận tải Huy Hải | 01/09/2025 | 01/08/2026 | 37B02317 | Xe chạy tuyến cố định |
| 82 | CĐ4025000107 | HTX DV VT BÌNH MINH | 01/08/2025 | 01/05/2026 | 37B01562 | Xe chạy tuyến cố định |
| 83 | HĐ4025000094 | Công ty cổ phần vận tải 189 | 01/09/2025 | 01/09/2026 | 37H08980 | Xe Hợp đồng |
| 84 | HĐ4025000095 | Công ty cổ phần vận tải 189 | 01/09/2025 | 01/09/2026 | 37H08855 | Xe Hợp đồng |
| 85 | HĐ4025000096 | Công ty cổ phần vận tải 189 | 01/09/2025 | 01/09/2026 | 37H08875 | Xe Hợp đồng |
| 86 | XB4025000009 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 01/10/2025 | 01/10/2026 | 37H08643 | Xe Buýt |
| 87 | XT4025000115 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/09/2025 | 01/08/2026 | 37C31121 | Xe Tải |
| 88 | XT4025000116 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/09/2025 | 01/08/2026 | 77H02948 | Xe Tải |
| 89 | HĐ4025000107 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI QUỐC TẾ SƠN NAM | 01/10/2025 | 01/10/2026 | 37A11791 | Xe Hợp đồng |
| 90 | XT4025000128 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 01/10/2025 | 01/09/2026 | 37C07676 | Xe Tải |
| 91 | TC4025000003 | CÔNG TY TNHH VĂN MINH. | 01/10/2025 | 01/10/2026 | 37B02296 | Xe Trung chuyển |
| 92 | HĐ4025000103 | CÔNG TY TNHH TM VÀ DV HẢI THÁI | 01/10/2025 | 01/10/2026 | 37H06385 | Xe Hợp đồng |
| 93 | HĐ4025000104 | CÔNG TY TNHH TM VÀ DV HẢI THÁI | 01/10/2025 | 01/10/2026 | 37F00303 | Xe Hợp đồng |
| 94 | XT4025000154 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 13/01/2025 | 01/10/2026 | 37E00653 | Xe Tải |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 95 | HĐ4025000152 | Công ty TNHH dịch vụ thương mại vận tải Phương Đông Transport | 13/01/2025 | 13/01/2026 | 37H08143 | Xe Hợp đồng |
| 96 | XT4025000156 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 13/01/2025 | 13/01/2026 | 37H09423 | Xe Tải |
| 97 | HĐ4025000144 | HTX VT nhanh | 13/01/2025 | 01/01/2026 | 37H09412 | Xe Hợp đồng |
| 98 | HĐ4025000146 | HTX VT nhanh | 13/01/2025 | 01/01/2026 | 37H07690 | Xe Hợp đồng |
| 99 | HĐ4025000147 | HTX VT nhanh | 13/01/2025 | 01/01/2026 | 37K01544 | Xe Hợp đồng |
| 100 | HĐ4025000148 | HTX VT nhanh | 15/01/2024 | 01/01/2026 | 37H06735 | Xe Hợp đồng |
| 101 | CĐ4025000157 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 13/01/2025 | 01/12/2026 | 37B02781 | Xe chạy tuyến cố định |
| 102 | HĐ4025000154 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 01/03/2025 | 01/03/2026 | 37F00248 | Xe Hợp đồng |
| 103 | CĐ4025000161 | HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI BÌNH VINH | 14/01/2025 | 01/10/2026 | 37B02422 | Xe chạy tuyến cố định |
| 104 | XT4025000190 | HTX DVVT THÀNH AN | 14/01/2025 | 14/01/2026 | 37H05305 | Xe Tải |
| 105 | CĐ4025000165 | HTX DỊCH VỤ VẬN TẢI BÔNG SEN | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37B01230 | Xe chạy tuyến cố định |
| 106 | XT4025000195 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 16/01/2025 | 14/01/2026 | 34C04725 | Xe Tải |
| 107 | XT4025000196 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 16/01/2025 | 14/01/2026 | 37H05368 | Xe Tải |
| 108 | TX4025000091 | Hợp tác xã vận tải xanh | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37H08829 | Xe Taxi |
| 109 | TX4025000093 | Hợp tác xã vận tải xanh | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37H09301 | Xe Taxi |
| 110 | TX4025000094 | Hợp tác xã vận tải xanh | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 38E 00253 | Xe Taxi |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 111 | TX4025000095 | Hợp tác xã vận tải xanh | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37H08273 | Xe Taxi |
| 112 | TX4025000098 | Hợp tác xã vận tải xanh | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37H08893 | Xe Taxi |
| 113 | XT4025000198 | HTX DVVT THÀNH AN | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37C33712 | Xe Tải |
| 114 | HĐ4025000166 | HTX DVVT THÀNH AN | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37G00059 | Xe Hợp đồng |
| 115 | HĐ4025000167 | HTX DVVT THÀNH AN | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37B02571 | Xe Hợp đồng |
| 116 | HĐ4025000168 | HTX DVVT THÀNH AN | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37H08841 | Xe Hợp đồng |
| 117 | XT4025000199 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 16/01/2025 | 15/01/2026 | 37H07551 | Xe Tải |
| 118 | XT4025000206 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 16/01/2025 | 14/01/2026 | 37H00783 | Xe Tải |
| 119 | XT4025000207 | Hợp tác xã vận tải Huy Hải | 16/01/2025 | 16/01/2026 | 37C26239 | Xe Tải |
| 120 | XT4025000214 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 17/01/2025 | 16/01/2026 | 37C13051 | Xe Tải |
| 121 | XT4025000215 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 17/01/2025 | 16/01/2026 | 37C11689 | Xe Tải |
| 122 | TX4025000289 | CÔNG TY TNHH TM & DV Ô TÔ VINH | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37H09977 | Xe Taxi |
| 123 | TX4025000291 | CÔNG TY TNHH TM & DV Ô TÔ VINH | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37H09775 | Xe Taxi |
| 124 | TX4025000293 | CÔNG TY TNHH TM & DV Ô TÔ VINH | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37H08858 | Xe Taxi |
| 125 | HĐ4025000174 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DU LỊCH THANH HOAN | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37H09820 | Xe Hợp đồng |
| 126 | CĐ4025000180 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37H06132 | Xe chạy tuyến cố định |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 127 | CĐ4025000181 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37F00615 | Xe chạy tuyến cố định |
| 128 | HĐ4025000172 | HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGHỆ AN | 17/01/2025 | 17/01/2026 | 37K07919 | Xe Hợp đồng |
| 129 | XT4025000239 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 17/01/2025 | 15/01/2026 | 37H04146 | Xe Tải |
| 130 | XT4025000240 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 17/01/2025 | 14/01/2026 | 38H02348 | Xe Tải |
| 131 | XT4025000242 | CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ GLC VIETNAM | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37H09976 | Xe Tải |
| 132 | HĐ4025000177 | CÔNG TY TNHH TM VÀ DV HẢI THÁI | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37H09812 | Xe Hợp đồng |
| 133 | XT4025000243 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 20/01/2025 | 15/01/2026 | 37C33190 | Xe Tải |
| 134 | XT4025000244 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 20/01/2025 | 15/01/2026 | 37H07616 | Xe Tải |
| 135 | XT4025000245 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 20/01/2025 | 19/01/2026 | 37H06572 | Xe Tải |
| 136 | XT4025000246 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 20/01/2025 | 19/01/2026 | 37H06568 | Xe Tải |
| 137 | XT4025000247 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 20/01/2025 | 19/01/2026 | 37H06586 | Xe Tải |
| 138 | XT4025000248 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 20/01/2025 | 19/01/2026 | 37H06581 | Xe Tải |
| 139 | XT4025000249 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 20/01/2025 | 19/01/2026 | 37H06599 | Xe Tải |
| 140 | XT4025000250 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 20/01/2025 | 19/01/2026 | 37C15970 | Xe Tải |
| 141 | XT4025000254 | Công tỷ TNHH Thương Mại Sáu Hằng | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37C06623 | Xe Tải |
| 142 | XT4025000255 | Công tỷ TNHH Thương Mại Sáu Hằng | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37C24724 | Xe Tải |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 143 | XT4025000256 | Công tỷ TNHH Thương Mại Sáu Hằng | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37C26991 | Xe Tải |
| 144 | HĐ4025000180 | HTX DVVT và TM MIỀN TÂY | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37G00073 | Xe Hợp đồng |
| 145 | XT4025000259 | CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI KHÁNH AN | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37H08288 | Xe Tải |
| 146 | HĐ4025000195 | HTX VT nhanh | 20/01/2025 | 20/01/2026 | 37H05965 | Xe Hợp đồng |
| 147 | XT4025000261 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 21/01/2025 | 20/01/2026 | 37H07129 | Xe Tải |
| 148 | CĐ4025000209 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 21/01/2025 | 20/01/2026 | 37H06658 | Xe chạy tuyến cố định |
| 149 | XT4025000263 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 21/01/2025 | 20/01/2026 | 37C13244 | Xe Tải |
| 150 | XT4025000264 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 21/01/2025 | 20/01/2026 | 37C25850 | Xe Tải |
| 151 | XT4025000265 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 21/01/2025 | 20/01/2026 | 38H00145 | Xe Tải |
| 152 | XT4025000270 | Công ty TNHH Xây Dựng Hoàng Đạt | 21/01/2025 | 21/01/2026 | 37H04525 | Xe Tải |
| 153 | XT4025000274 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 21/01/2025 | 19/01/2026 | 38C05315 | Xe Tải |
| 154 | XT4025000279 | HTX DVVT và TM MIỀN TÂY | 21/01/2025 | 21/01/2026 | 37H01729 | Xe Tải |
| 155 | XB4025000122 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 21/01/2025 | 21/01/2026 | 19B00805 | Xe Buýt |
| 156 | XB4025000123 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 21/01/2025 | 21/01/2026 | 19B00746 | Xe Buýt |
| 157 | CĐ4025000215 | HTX DỊCH VỤ VẬN TẢI BÔNG SEN | 21/01/2025 | 21/01/2026 | 37F00263 | Xe chạy tuyến cố định |
| 158 | CĐ4025000213 | HTX DỊCH VỤ VẬN TẢI BÔNG SEN | 21/01/2025 | 21/01/2026 | 37H06907 | Xe chạy tuyến cố định |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 159 | XT4025000286 | CÔNG TY CỔ PHẦN KHÍ CÔNG NGHIỆP NGHỆ AN | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 73C07610 | Xe Tải |
| 160 | HĐ4025000201 | Công ty TNHH du lịch thương mại Thanh Anh | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 37H09733 | Xe Hợp đồng |
| 161 | HĐ4025000202 | Công ty TNHH du lịch thương mại Thanh Anh | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 37H09865 | Xe Hợp đồng |
| 162 | XT4025000287 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 22/01/2025 | 21/01/2026 | 37H03497 | Xe Tải |
| 163 | HĐ4025000203 | CÔNG TY TNHH TM VÀ DV HẢI THÁI | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 37H08835 | Xe Hợp đồng |
| 164 | XT4025000292 | Công ty TNHH Xây Dựng Hoàng Đạt | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 37H05541 | Xe Tải |
| 165 | XT4025000291 | HTX DVVT THÀNH AN | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 60C47374 | Xe Tải |
| 166 | XT4025000297 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 23/01/2025 | 20/01/2026 | 37C18225 | Xe Tải |
| 167 | CĐ4025000222 | HTX DỊCH VỤ VẬN TẢI BÔNG SEN | 22/01/2025 | 22/01/2026 | 37H06153 | Xe chạy tuyến cố định |
| 168 | CĐ4025000227 | HTX DỊCH VỤ VẬN TẢI BÔNG SEN | 23/01/2025 | 23/01/2026 | 37H07846 | Xe chạy tuyến cố định |
| 169 | XT4025000298 | HTX TM VÀ DVVT MIỀN TRUNG | 23/01/2025 | 20/01/2026 | 37C24891 | Xe Tải |
| 170 | XT4025000307 | Công ty CP xây dựng và thương mại Châu Phong | 23/01/2025 | 23/01/2026 | 37H08021 | Xe Tải |
| 171 | HĐ4025000211 | CÔNG TY CP ĐÔNG DƯƠNG TRAVEL | 24/01/2025 | 24/01/2026 | 37H06466 | Xe Hợp đồng |
| 172 | CĐ4025000232 | Hợp tác xã vận tải Huy Hải | 24/01/2025 | 23/01/2026 | 37H07863 | Xe chạy tuyến cố định |
| 173 | CĐ4025000234 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 24/01/2025 | 01/01/2026 | 29B41239 | Xe chạy tuyến cố định |
| 174 | XB4025000138 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 24/01/2025 | 24/01/2026 | 37H09578 | Xe Buýt |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 175 | XB4025000139 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 24/01/2025 | 24/01/2026 | 37H09551 | Xe Buýt |
| 176 | XT4025000326 | HTX DVVT THÀNH AN | 24/01/2025 | 24/01/2026 | 37H06826 | Xe Tải |
| 177 | XT4025000321 | HTX TM&DV VẬN TẢI MINH HƯNG | 24/01/2025 | 22/01/2026 | 37H10174 | Xe Tải |
| 178 | CĐ4025000237 | HTX DV VT BÌNH MINH | 24/01/2025 | 24/01/2026 | 37H07858 | Xe chạy tuyến cố định |
| 179 | CĐ4025000240 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 24/01/2025 | 14/01/2026 | 29F00559 | Xe chạy tuyến cố định |
| 180 | XT4025000354 | Hợp tác xã vận tải Nghệ An | 02/04/2025 | 01/02/2026 | 38H00714 | Xe Tải |
| 181 | HĐ4025000343 | HTX VT nhanh | 03/11/2025 | 01/10/2026 | 37K03444 | Xe Hợp đồng |
| 182 | TC4025000066 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DU LỊCH ĐỨC LAN | 21/04/2025 | 01/01/2026 | 30Y9226 | Xe Trung chuyển |
| 183 | TC4025000072 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DU LỊCH ĐỨC LAN | 23/04/2025 | 01/01/2026 | 37H09950 | Xe Trung chuyển |
| 184 | TC4025000073 | CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ DU LỊCH ĐỨC LAN | 23/04/2025 | 01/01/2026 | 29B60301 | Xe Trung chuyển |
| 185 | HĐ4025000548 | CÔNG TY TNHH TRUNG TRẦM | 05/09/2025 | 01/09/2026 | 37H08521 | Xe Hợp đồng |
| 186 | XB4025000196 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 18/06/2025 | 18/01/2026 | 36H14217 | Xe Buýt |
| 187 | XB4025000197 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 18/06/2025 | 18/01/2026 | 36H14360 | Xe Buýt |
| 188 | XB4025000198 | CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG BẮC - CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI NGHỆ AN | 18/06/2025 | 18/01/2026 | 36H14092 | Xe Buýt |
| 189 | HĐ4025080519 | HTX VT nhanh | 26/09/2025 | 01/09/2026 | 37H09691 | Xe Hợp đồng |